

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp.HCM, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

**1. Tên nhiệm vụ, mã số:**

HOÀN THIỆN THIẾT KẾ, CHẾ TẠO DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT LINH HOẠT KẾT CẤU NHÀ THÉP NHẸ TIỀN CHẾ. Mã số: CNC.08.DAPT/15

Thuộc:

- Chương trình : Nghiên cứu đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao

- Khác (*ghi cụ thể*):

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

**2.1. Mục tiêu chung**

Đầu tư nghiên cứu hoàn thiện thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị theo nguyên lý mới để sản xuất cấu kiện thép nhẹ cho nhà tiền chế trên cơ sở công nghệ CAD/CAM và sản xuất linh hoạt (FMS) nhằm cung cấp cho khách hàng trong nước và trên thị trường quốc tế giải pháp trọn bộ để đáp ứng nhanh chóng đơn đặt hàng.

Xây dựng nội lực và thương hiệu công ty nhằm vươn ra thị trường khu vực và quốc tế.

**2.2. Mục tiêu cụ thể:**

- Hoàn thiện thiết kế, chế tạo dây chuyền sản xuất linh hoạt kết cấu nhà thép nhẹ tiền chế nhằm nâng cao năng suất và chất lượng, giảm chi phí sản xuất.

- Chế tạo và đưa vào hoạt động ổn định ít nhất 02 máy của dây chuyền mỗi loại bao gồm: 02 máy sản xuất linh hoạt kết cấu nhà thép nhẹ tiền chế cho dây chuyền nhà công nghiệp và 02 máy sản xuất linh hoạt kết cấu nhà thép nhẹ tiền chế cho dây chuyền nhà dân dụng tại một số đơn vị sản xuất.

Sản phẩm của dự án là sản phẩm mới trong nước, đạt trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:** KIỀU HUỖNH SƠN

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** CÔNG TY TNHH MÁY VÀ SẢN PHẨM THÉP VIỆT

**5. Tổng kinh phí thực hiện:** 40.536 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 11.335 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 29.201 triệu đồng.

**6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:**

Bắt đầu: Tháng 11/2015

Kết thúc: Tháng 11/2018

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

Theo quyết định số 2969/QĐ-BKHCN ngày 30/10/2017 về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án “Hoàn thiện thiết kế, chế tạo dây chuyền sản xuất linh hoạt nhà thép nhẹ tiền chế”, Mã số: CNC.08DAPT/15 thuộc Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao của Bộ Khoa Học và Công Nghệ.

**7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:**

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Kiều Huỳnh Sơn	Chủ nhiệm Dự án, điều hành chung	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
2	Võ Thanh Hải	Thiết kế và thi công phần mềm, tích hợp hệ thống	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
3	Nguyễn Hữu Phúc	Thiết kế cơ khí	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
4	Nguyễn Đặng Tấn Tài	Thiết kế điện điều khiển	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
5	Huỳnh Thanh Hằng	Quản trị Tài chính dự án	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
6	Nguyễn Thúy Kiều	Quản trị Kế toán dự án	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
7	Lê Xuân Thành	Thiết kế cơ khí	Công ty TNHH Máy và



			Sản phẩm Thép Việt
8	Nguyễn Minh Dũng	Thiết kế cơ khí	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
9	Nguyễn Minh Duy	Thiết kế cơ khí	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
10	Nguyễn Thanh Hùng	Thiết kế cơ khí	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
11	Nguyễn Quốc Trung	Thiết kế cơ khí	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
12	Lê Duy Thạc	Tư vấn - thiết kế lập trình tự động hóa	Viện Cơ học – Tin học ứng dụng
13	Bùi Hữu Phú	Tư vấn - thiết kế lập trình tự động hóa	Viện Cơ học – Tin học ứng dụng
14	Nguyễn Thái Hoàng	Tư vấn - Thiết kế module khung nhà thép	Công ty Tư vấn - Thiết Kế - Xây dựng Không Gian Sống
15	Nguyễn Minh Hà	Tư vấn tính toán tiêu chuẩn thép – tiêu chuẩn hóa	Công ty TNHH Phần mềm Nam Việt
16	Huỳnh Kim Tước	Tư vấn thiết kế cấu trúc phần mềm và các giải pháp kỹ thuật	Trung tâm Tiết kiệm năng lượng - Sở Khoa học công nghệ - Môi trường TP. HCM
17	Phạm Ngọc Tuấn		ĐH Bách khoa – ĐH Quốc gia TP. HCM
18	Nguyễn Tính	Tư vấn tiết kiệm & sử dụng hiệu quả năng lượng, an toàn môi trường	Công ty TNHH Máy và Sản phẩm Thép Việt
19	Phạm Quang Đăng	Tư vấn công nghệ thiết kế và tích hợp hệ thống	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
20	Đào Phương Nam	Tư vấn điều khiển tự động	Viện Điện

		hóa	ĐH Bách khoa Hà Nội
21	Nguyễn Đức Dương	Tư vấn điều khiển tự động hóa	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
22	Bùi Quang Đăng	Tư vấn điều khiển tự động hóa	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
23	Nguyễn Hoàng Nam	Tư vấn điều khiển tự động hóa	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
24	Nguyễn Huy Phương	Tư vấn điều khiển tự động hóa	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
25	Vũ Thụy Nguyên	Tư vấn - thiết kế hệ thống phần mềm và các giải pháp tích hợp	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
26	Đào Quý Thịnh	Tư vấn điều khiển tự động hóa	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội
27	Nguyễn Tùng Lâm	Tư vấn điều khiển tự động hóa	Viện Điện ĐH Bách khoa Hà Nội

**I. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**1. Về sản phẩm khoa học:**

**1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:**

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Dây chuyền C/Z	x			x			x		
2	Dây chuyền Sigma	x			x			x		
3	Dây chuyền Batten	x			x			x		

4	Dây chuyên C-Truss	x			x			x	
---	--------------------	---	--	--	---	--	--	---	--

**1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):**

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Dây chuyên Sigma (bao gồm phần mềm điều khiển)	Tiếp tục thương mại trên thị trường	Theo thị trường	
2	Dây chuyên C/Z (bao gồm phần mềm điều khiển)	Tiếp tục thương mại trên thị trường	Theo thị trường	
3	Dây chuyên Lightframe (U/C) (bao gồm phần mềm điều khiển)	Tiếp tục thương mại trên thị trường	Theo thị trường	
4	Dây chuyên Máy Batten (bao gồm phần mềm điều khiển)	Tiếp tục thương mại trên thị trường	Theo thị trường	
5	Phần mềm thiết kế nhà dân dụng	Tiếp tục thương mại trên thị trường	Theo thị trường	
6	Phần mềm thiết kế nhà công nghiệp	Tiếp tục thương mại trên thị trường	Theo thị trường	

**1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):**

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Máy Sigma		+ Công ty TNHH Nhà thép nhẹ Phan Anh, Việt Nam	

2	Máy C/Z		+ Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Đông Á, Việt Nam + Công ty Cổ phần Xà gỗ Kim Toàn Thắng, Việt Nam + SpanBild Pty. Ltd – Australia.
3	Lightframe(U/C)		+ Toles Ivoire Sa - Bờ Biển Ngà + SFS International Pty Ltd – Australia. + Men-Tech Industrial Co., LTD – Đài Loan
4	Máy Batten		+ METROLL NEW CASTLE - Australia + Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Đông Á + Công ty TNHH Nhà Thép Nhẹ Phan Anh.

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Sản xuất sản phẩm, cung ứng dịch vụ công nghệ cao đạt trình độ quốc tế
- Có ý nghĩa quyết định đến việc tạo ra sản phẩm chủ lực của các ngành kinh tế
- Tạo ra dịch vụ công nghệ cao công ích, hình thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên cơ sở kết quả nghiên cứu khoa học

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả kinh tế

- Không mất ngoại tệ nhập khẩu thiết bị, công nghệ, thúc đẩy công nghiệp trong nước

- Tạo dây chuyền thiết bị mới, có khả năng ứng dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp sản xuất thanh thép hình trong lĩnh vực xây dựng, phù hợp với xu hướng phát triển.
- Góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội và trong cuộc “ Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa đất nước”.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Tạo điều kiện cho cơ quan chủ trì và các đối tác trong nước xây dựng đội ngũ kỹ sư, công nhân vừa thực hiện công tác sản xuất, vừa thực hiện công tác nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ.
- Tạo tiền đề đưa các ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn đời sống, thúc đẩy phát triển đời sống KT-XH
- Tạo mối liên hệ gắn khít với các đơn vị khoa học trong công tác tiếp cận công nghệ hiện tại, tận dụng nguồn lực tri thức trong các trường Đại học, Viện nghiên cứu để áp dụng vào thực tiễn cuộc sống.
- Tạo tính đa dạng nâng cao chất lượng của các công trình nhà ứng dụng khung nhà thép nhẹ tại Việt Nam.
- Tạo việc làm, nâng cao năng lực doanh nghiệp, tăng doanh thu cho doanh nghiệp và thu nhập cho người lao động.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

#### 1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu $\checkmark$ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

#### 2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

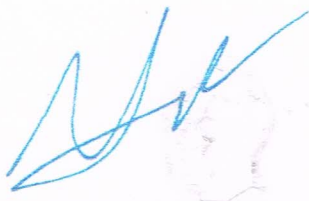
- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

#### Giải thích lý do:

Kết quả được ứng dụng và thị trường tiếp nhận tích cực. Sản phẩm tiếp tục được triển khai thương mại hoá và dự kiến sẽ được triển khai rộng rãi trong thời gian tới.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



**KIỀU HUỖNH SƠN**

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**TRẦN MINH CHÍ**

